

Số: 3987 /QĐ-UBND

Quảng Ninh, ngày 09 tháng 10 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính
thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tư pháp Quảng Ninh

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 55/TTr-STP ngày 04/10/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục thủ tục hành chính thay thế thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tư pháp Quảng Ninh (Có danh mục thủ tục hành chính kèm theo).

Điều 2. Giao Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố căn cứ danh mục, nội dung thủ tục hành chính đã được công bố, chỉ đạo xây dựng và phê duyệt trình tự giải quyết thủ tục hành chính chi tiết đáp ứng yêu cầu tiêu chuẩn hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015 để tin học hóa việc giải quyết thủ tục hành chính.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

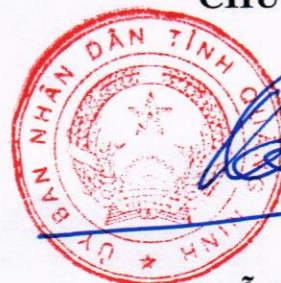
Các ông, bà: Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tư pháp, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như điều 3 (để thực hiện);
- Cục KSTTHC, Văn phòng CP; } báo
- TT Tỉnh ủy, HĐND tỉnh; } cáo
- CT, PCT UBND tỉnh;
- V0, V2, XD6, NC, KSTT1-4;
- Bưu điện tỉnh, Trung tâm Thông tin;
- Lưu: VT, KSTT2.

5b

CHỦ TỊCH



Nguyễn Đức Long

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THAY THẾ THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ TƯ PHÁP



(Ban hành kèm theo Quyết định số 3987/QĐ-UBND ngày 09 tháng 10 năm 2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh)

TT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính thay thế	Tên thủ tục hành chính được thay thế	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Hình thức thực hiện qua dịch vụ bưu chính công ích	
								Nhận hồ sơ	Trả kết quả
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN									
A									
I	Lĩnh vực Hòa giải ở cơ sở								
1	T- QNH- 288256 -TT	Thủ tục thực hiện hỗ trợ khi hòa giải viên gặp tai nạn hoặc rủi ro ảnh hưởng đến sức khỏe, tính mạng trong khi thực hiện hoạt động hòa giải	Thủ tục thực hiện hỗ trợ khi hòa giải viên gặp tai nạn hoặc rủi ro ảnh hưởng đến sức khỏe, tính mạng trong khi thực hiện hoạt động hòa giải	10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp huyện	Không	- Luật Hòa giải ở cơ sở năm 2013. - Nghị định số 15/2014/NĐ-CP ngày 27/02/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật hòa giải ở cơ sở.	Có	Không
B									
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ									
I	Lĩnh vực Hòa giải ở cơ sở								
1	T- QNH- 288296 -TT	Thủ tục công nhận hòa giải viên	Thủ tục bầu hòa giải viên	04 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	Ủy ban nhân dân cấp xã	Không	- Luật Hòa giải ở cơ sở năm 2013. - Nghị quyết liên tịch số 01/2014/NQLT- CP- UBTƯWMTTQVN ngày 18/11/2014 ngày	Không	Không



							18/11/2014 của Chính phủ và Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam hướng dẫn phối hợp thực hiện một số quy định của pháp luật về hòa giải ở cơ sở		
2	T- QNH- 288297 -TT	Thủ tục công nhận tổ trưởng tổ hòa giải	Thủ tục bầu tổ trưởng tổ hòa giải	04 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	Ủy ban nhân dân cấp xã	Không	- Luật Hòa giải ở cơ sở năm 2013. - Nghị quyết liên tịch số 01/2014/NQ-LT-CP. UBTUWMTTQVN ngày 18/11/2014 ngày 18/11/2014 của Chính phủ và Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam hướng dẫn phối hợp thực hiện một số quy định của pháp luật về hòa giải ở cơ sở	Không	Không
3	T- QNH- 288298 -TT	Thủ tục thôi làm hòa giải viên	Thủ tục thôi làm hòa giải viên	04 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị hoặc báo cáo về việc thôi làm	Ủy ban nhân dân cấp xã	Không	- Luật Hòa giải ở cơ sở năm 2013. - Nghị quyết liên tịch số 01/2014/NQ-LT-CP. UBTUWMTTQVN ngày 18/11/2014 ngày 18/11/2014 của Chính phủ và Ủy ban Trung	Không	Không

